

Số: 1805 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 30 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá
trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 258/TTr-STC ngày 28/8/2024; Ý kiến tán thành của các đồng chí thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công sở quản lý ngành, lĩnh vực theo dõi, đánh giá diễn biến thực tế và mặt bằng giá thị trường, xây dựng báo cáo, tham mưu bình ổn giá của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá (Quy định chi tiết khoản 2, Điều 6, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giá).

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

Điều 2. Phân công cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND cấp tỉnh (Quy định chi tiết Điều 10, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giá).

(Có phụ lục số 02 kèm theo)

Trường hợp cơ quan chủ trì thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án giá có sự thay đổi giữa Luật Giá năm 2012 và Luật Giá năm 2023, các cơ quan phối hợp chặt chẽ trong quá trình bãi bỏ quyết định giá cũ và ban hành quyết định giá mới theo Điều 29 Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giá, đảm bảo 02 Quyết định thống nhất ngày có hiệu lực.

Điều 3. Phân công cơ quan, đơn vị tiếp nhận văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ (Quy định chi tiết Điều 16, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giá).

(Có phụ lục số 03 kèm theo)

Điều 4. Ban hành danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá (Điều 16, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giá).

1. Các Sở quản lý chuyên ngành và UBND cấp huyện tiếp nhận kê khai giá, có trách nhiệm gửi danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá về Sở Tài chính tổng hợp trước ngày 20/01 hàng năm.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp đề xuất của các Sở quản lý ngành, UBND cấp huyện để tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh sách các tổ chức kinh doanh thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh trước ngày 15/02 hàng năm.

3. Trường hợp trong năm phát sinh yêu cầu cần điều chỉnh Danh sách thì thực hiện đề xuất, điều chỉnh, phê duyệt bổ sung như quy trình ban hành Danh sách định kỳ. Trường hợp đến hạn rà soát định kỳ hàng năm mà không phát sinh yêu cầu phải điều chỉnh Danh sách thì không cần ban hành Danh sách mới.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Công thương, Y tế, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và môi trường, Kế hoạch và đầu tư, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các Đ/c PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Đức Anh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh



PHỤ LỤC SỐ 01

Phụ lục Sở quản lý ngành, lĩnh vực theo dõi, đánh giá diễn biến thực tế và chất lượng giá thị trường, xây dựng báo cáo, tham mưu bình ổn giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá

(kèm theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 30/08/2024 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá	Cơ quan theo dõi, tham mưu bình ổn giá
1	Xăng, dầu thành phẩm.	Sở Công thương
2	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).	Sở Công thương
3	Sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi.	Sở Y tế
4	Thóc tẻ, gạo tẻ.	Sở Nông nghiệp và PTNT
5	Phân đạm; phân DAP; phân NPK.	Sở Nông nghiệp và PTNT
6	Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT
7	Vắc - xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm.	Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Thuốc bảo vệ thực vật.	Sở Nông nghiệp và PTNT
9	Thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu được sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	Sở Y tế



PHỤ LỤC SỐ 02

Đơn vị cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND cấp tỉnh

Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 30/08/2024 của UBND tỉnh Sơn La

STT	Nội dung/Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan thẩm định phương án giá
1	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải
2	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải
	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải
3	Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải
4	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương	Sở Nông nghiệp và PTNT
5	Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và PTNT
6	Nước sạch	Sở Xây dựng thẩm định phương án giá nước sạch đối với công trình cấp nước đô thị và khu công nghiệp
		Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định phương án giá nước sạch đối với công trình cấp nước nông thôn
		Trường hợp công trình vừa cấp nước đô thị, khu công nghiệp, vừa cấp nước nông thôn thì sản lượng cấp nước cho khu vực nào lớn hơn thì Sở chuyên ngành tương ứng chủ trì, phối hợp với sở chuyên ngành còn lại thẩm định phương án giá

STT	Nội dung/Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan thẩm định phương án giá
7	Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương	Sở chuyên ngành
8	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.	Sở Y tế
9	Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập	Sở Y tế
10	Dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Y tế
11	Học phí, dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giáo dục	Sở Giáo dục và đào tạo
	Học phí, dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giáo dục và pháp luật về giáo dục đại học	Sở Giáo dục và đào tạo
	Học phí, dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp	Sở Giáo dục và đào tạo
12	Nhà ở công vụ	Sở Xây dựng
	Nhà ở xã hội theo quy định của Luật Nhà ở	
	Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư đối với nhà chung cư thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn	
	Nhà ở, dịch vụ khác thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của Luật Nhà ở	
13	Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ	Sở chuyên ngành
14	Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và PTNT
15	Dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ	Sở Tài nguyên và Môi trường

STT	Nội dung/Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan thẩm định phương án giá
16	Dịch vụ nghỉ trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng
17	Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	Sở Giao thông vận tải
18	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	Sở Tài nguyên MT
19	Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước)	Sở Xây dựng
20	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Giao thông vận tải
21	Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng
22	Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng	Sở Tư pháp
23	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước	Sở Công thương



PHỤ LỤC SỐ 03

Phân công cơ quan, đơn vị tiếp nhận văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ

theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 30/08/2024 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan tiếp nhận kê khai giá
A	Hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên phạm vi cả nước	
I	Hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá	
1	Xăng, dầu thành phẩm	Sở Công thương, Sở Tài chính
2	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	Sở Công thương, Sở Tài chính
3	Sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi	Sở Y tế, Sở Tài chính
4	Thóc tẻ, gạo tẻ	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
5	Phân đạm; phân DAP; phân NPK	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
6	Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
7	Vắc - xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
8	Thuốc bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
9	Thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu được sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế, Sở Tài chính
II	Hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng	Sở chuyên ngành (có trách nhiệm thẩm định phương án giá), Sở Tài chính
III	Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành	
1	Xi măng	Sở Xây dựng, Sở Tài chính
2	Nhà ở, nhà chung cư	Sở Xây dựng, Sở Tài chính
3	Công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đầu tư ngoài nguồn ngân sách nhà nước (giá thuê)	Sở Xây dựng, Sở Tài chính

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan tiếp nhận kê khai giá
4	Thép xây dựng	Sở Công thương, Sở Tài chính
5	Than	Sở Công thương, Sở Tài chính
6	Ethanol nhiên liệu không biến tính	Sở Công thương, Sở Tài chính
7	Khí tự nhiên hóa lỏng (LNG); khí thiên nhiên nén (CNG)	Sở Công thương, Sở Tài chính
8	Thuốc thú y để tiêu độc, sát trùng, tẩy trùng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
9	Đường ăn bao gồm đường trắng và đường tinh luyện	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
10	Muối ăn	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính
11	Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ	Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính
12	Thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi	Sở Y tế, Sở Tài chính
13	Thiết bị y tế	Sở Y tế, Sở Tài chính
14	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước	Sở Y tế, Sở Tài chính
15	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân	Sở Y tế, Sở Tài chính
B	Hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương (áp dụng linh hoạt nếu cần thiết): Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ yêu cầu, mục tiêu quản lý, tình hình thực tế tại địa phương để lựa chọn tiếp nhận kê khai giá trong số danh mục những hàng hóa dịch vụ sau:	Cơ quan tiếp nhận kê khai giá có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh hàng hóa, dịch vụ đặc thù cần thực hiện kê khai giá tại địa phương theo yêu cầu quản lý, thời gian kê khai, quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù (Trường hợp cả Sở chuyên ngành và UBND cấp huyện tiếp nhận kê khai giá thì Sở chuyên ngành có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ trên)
1	Dịch vụ lưu trú	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan tiếp nhận kê khai giá
2	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước	Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện
3	Dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện
4	Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi	Sở Giao thông vận tải
5	Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa-đường biển	Sở Giao thông vận tải
6	Vật liệu xây dựng chủ yếu khác (ngoài xi măng, thép quy định tại Danh mục kê khai giá trên phạm vi cả nước)	Sở Xây dựng
7	Giống phục vụ sản xuất nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá	Sở Công thương đối với chợ do cấp tỉnh quản lý, UBND cấp huyện đối với chợ do cấp huyện quản lý
9	Dịch vụ kinh doanh nước khoáng nóng	Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có dịch vụ kinh doanh nước khoáng nóng